

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **104/2026/HS-ST**

Ngày : 20-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Nguyễn Thị Tài**

+ Bà **Đỗ Thị Thương Huyền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Vương**- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Trang**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, xử kín, theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2026/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Đắc T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997 tại tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Khả Tiến, xã Diên H, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1962 (đã chết); vợ: Lý A Dénh, sinh năm 1977; con: có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/12/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Bảo Lâm- Trại tạm giam số 01- Công an tỉnh Lâm Đồng

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. *Người bị hại:* Cháu Ka K, sinh ngày 06/02/2010 (*có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt*). Địa chỉ: Thôn 1 Lộc B, xã Bảo L 5, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh K' H, sinh năm 1994 (*có mặt*). Địa chỉ: Thôn 1 Lộc B, xã Bảo L 5, tỉnh Lâm Đồng

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Hoàng Thị Hương (*có mặt*)- Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/11/2025, thông qua ứng dụng Lemo và zalo, Trần Đắc T có kết bạn và liên lạc với cháu Ka K, sinh ngày 06/02/2010, NTT: Thôn 1 Lộc B, xã Bảo L 5, tỉnh Lâm Đồng. Đến chiều ngày 28/11/2025, T sử dụng ứng dụng zalo nhắn tin rủ cháu Ka K đi chơi thì Ka K đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48K1-032.79 đến đón Ka K rồi chở Ka K đến phòng số 01 nhà nghỉ Thảo Thời (ở thôn 1 Lộc B, xã Bảo L 5, tỉnh Lâm Đồng) mà T đã thuê trước đó. Khi vào trong phòng nghỉ thì T thực hiện hành vi giao cấu với cháu Ka K 01 lần rồi cả hai nằm ngủ. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 29/11/2025, T thức dậy và điều khiển xe mô tô về lại chỗ làm ở xã Quảng T, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, cháu Ka K thức dậy thì không thấy T đâu nên đã kiểm tra điện thoại nhưng T đã xóa số điện thoại và xóa kết bạn trên ứng dụng zalo, Ka K không liên lạc được với T nên đã gọi điện cho bạn nhờ bạn gọi gia đình đến đón. Khoảng 6 giờ ngày 29/11/2025 thì ông K'Ninh; sinh năm 1969; nơi thường trú: Thôn 1 Lộc B, xã Bảo L 5, tỉnh Lâm Đồng – là bố của Ka K đến nhà nghỉ Thảo Thời đón Ka K đồng thời đến Công an xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng trình báo sự việc.

Đến ngày 05/12/2025, T đến cơ quan Công an để đầu thú và thừa nhận về hành vi vi phạm của bản thân. Tại thời điểm ngày 28/11/2025, khi T thực hiện hành vi giao cấu với cháu Ka K thì cháu Ka K được 15 tuổi 09 tháng 22 ngày.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số: 68/KLTDTE-PYLD ngày 08/12/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tại thời điểm giám định màng trinh của cháu Ka K giãn rộng, rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ. Tại thời điểm giám định cháu Ka K không có thai và không bị nhiễm HIV.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị can T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đã ra đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đang tạm giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 02 gói bìm bìm, 01 lon nước hiệu Sting, 01 chai nước hiệu Vĩnh Hảo, 01 vỏ lon nước hiệu Redbull, 05 đầu lọc thuốc lá Saigon, 01 vỏ bao cao su (đã bóc), 01 vỉ thuốc màu trắng hình tròn ghi chữ Bocinor, 01 ga giường màu xanh có hoa văn, 01 chăn bông màu đỏ có hoa văn, 01 chăn màu đen trắng có hoa văn, 02 vỏ gối màu xanh có hoa văn, 01 bã kẹo cao su.

Về phần dân sự: Gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng 154/CT-VKS-KV4 ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Đắc T về tội “Giao cấu với

người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm khoản 1 Điều 145 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét như sau:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 12 năm 2025.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo T và gia đình bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy gồm có: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 02 gói bim bim, 01 lon nước hiệu Sting, 01 chai nước hiệu Vĩnh Hảo, 01 vỏ lon nước hiệu Redbull, 05 đầu lọc thuốc lá Saigon, 01 vỏ bao cao su (đã bóc), 01 vỉ thuốc màu trắng hình tròn ghi chữ Bocinor, 01 ga giường màu xanh có hoa văn, 01 chăn bông màu đỏ có hoa văn, 01 chăn màu đen trắng có hoa văn, 02 vỏ gối màu xanh có hoa văn, 01 bã kẹo cao su (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng với Phòng thi hành án khu vực 4- Lâm Đồng).

+ Bị cáo Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng đã truy tố, thống nhất bản luật tội về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận gì thêm, xin lỗi gia đình người bị hại.

+ Người đại diện hợp pháp của người bị hại khai trùng khớp với lời khai của bị cáo. Bị hại và gia đình đã nhận số tiền 20.000.000 đồng do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người bị hại trình bày luận cứ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại, thống nhất với bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng, thống nhất với đơn xin bãi nại của người bị hại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, xin lỗi người bị hại và gia đình người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Trần Đắc T thể hiện:

Bị cáo Trần Đắc T và cháu Ka K (sinh ngày 06/02/2010) có quen biết qua mạng Lemo và Zalo vào ngày 26/11/2026. Qua tin nhắn qua lại với nhau, do cháu Ka K có gửi hình ảnh nhạy cảm cho bị cáo nên bị cáo nảy sinh quan hệ tình dục với Ka K. Khi quen biết cháu Ka K, bị cáo T không tìm hiểu độ tuổi, không biết cháu Ka K sinh ngày 06/02/2010. Chiều ngày 28/11/2025, T sử dụng ứng dụng Zalo nhắn tin rủ cháu Ka K đi chơi thì Ka K đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48K1-032.79 đến đón Ka K tại Thôn 1 Lộc B, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng, rồi chở Ka K đến phòng số 01 nhà nghỉ Thảo Thời (ở thôn 1 Lộc Bảo, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng) mà T đã thuê trước đó. Khi vào trong phòng nghỉ, T thực hiện hành vi giao cấu với Ka K 01 lần rồi cả hai nằm ngủ. Tại thời điểm ngày 28/11/2025, khi T thực hiện hành vi giao cấu với cháu Ka K thì cháu Ka K được 15 tuổi 09 tháng 22 ngày.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số: 68/KLTDTE-PYLĐ, ngày 08/12/2025, của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tại thời điểm giám định màng trinh của cháu Ka K giãn rộng, rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ. Tại thời điểm giám định cháu Ka K không có thai và không bị nhiễm HIV.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Đắc T đã đủ yếu tố cấu T tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo Trần Đắc T là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Trần Đắc T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về mặt tâm sinh lý của người chưa T niên từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, xâm phạm tình dục, danh dự nhân phẩm của người phụ nữ được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Đối với cháu Ka K lứa tuổi chưa T niên, cơ thể phát triển chưa đầy đủ, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi chưa đầy đủ, cần được pháp luật, gia đình, xã hội quan tâm bảo vệ, chống mọi hành vi xâm hại tình dục làm tổn thương đến cháu Ka K. Bị cáo phải hiểu và nhận thức được rằng hành vi quan hệ tình dục với người bị hại cho dù có sự đồng tình đều phạm tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và bị pháp luật xử lý nghiêm. Vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng cho bị

cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã T khản khai báo, ăn năn hối cải, bản thân đã tự nguyện cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cần xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Vì vậy, đề xuất của Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng theo bản luận tội tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, 592 Bộ luật dân sự 2015.

Bị cáo Trần Đắc T và gia đình đã thực hiện bồi thường cho người bị hại cháu Ka K số tiền 20.000.000 đồng, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng đang thu giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 02 gói bìm bìm, 01 lon nước hiệu Sting, 01 chai nước hiệu Vĩnh Hảo, 01 vỏ lon nước hiệu Redbull, 05 đầu lọc thuốc lá Saigon, 01 vỏ bao cao su (đã bóc), 01 vỉ thuốc màu trắng hình tròn ghi chữ Bocinor, 01 ga giường màu xanh có hoa văn, 01 chăn bông màu đỏ có hoa văn, 01 chăn màu đen trắng có hoa văn, 02 vỏ gối màu xanh có hoa văn, 01 bã kẹo cao su. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc bị cáo Trần Đắc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đắc T phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Trần Đắc T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 12 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy gồm có: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 02 gói bìm bìm, 01 lon nước hiệu Sting chưa qua sử dụng, 01 chai nước hiệu Vĩnh Hảo, 01 vỏ lon nước hiệu RedBull, 05 đầu lọc thuốc lá Saigon, 01 vỏ bao cao su đã bóc, 01 vỉ thuốc màu trắng hình tròn ghi dòng chữ Bocinor, 01 ga giường màu xanh có hoa văn, 01 chăn

bông màu đỏ có hoa văn, 01 chăn màu đen trắng có hoa văn, 02 vỏ gối màu xanh có hoa văn, 01 bã kẹo cao su.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 3 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng với Phòng thi hành án khu vực 4- Lâm Đồng)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Đắc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Bích Thủy

